

# **BIỆN PHÁP TĂNG CƯỜNG QUẢN LÝ CÔNG TÁC GIÁO DỤC MÔI TRƯỜNG Ở CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ**

**TS. NGUYỄN QUANG GIAO**

Đại học Đà Nẵng

**NGUYỄN TÝ**

Phòng GD&ĐT quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng

## **1. Đặt vấn đề**

Chúng ta đang sống ở thế kỉ 21, thế kỉ của hội nhập và phát triển. Thế nhưng cùng với sự phát triển của văn minh nhân loại, con người đang từng ngày tàn phá chính môi trường sống của mình. Chính sự tàn phá, hủy hoại môi trường là nguyên nhân chính gây nên những cơn bão, lụt lội, hạn hán, lở xoáy, sóng thần, động đất ngày càng nhiều. Vì vậy, bảo vệ môi trường là vấn đề mang tính sống còn của tất cả các quốc gia trên thế giới.

Để bảo vệ môi trường, công tác giáo dục ý thức cho người dân đóng vai trò quan trọng, đặc biệt là thế hệ trẻ, những người chủ tương lai của đất nước. Tăng cường giáo dục môi trường (GDMT) cho học sinh (HS) là một trong những biện pháp hữu hiệu nhất, kinh tế nhất, và có tính bền vững, giúp con người nhận thức đúng trong việc khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường.

## **2. Mục tiêu giáo dục môi trường ở trường trung học cơ sở**

Giáo dục môi trường ở trung học cơ sở (THCS) là quá trình thông qua các hoạt động giáo dục chính quy và không chính quy, giáo dục trong nhà trường và ngoài nhà trường giúp HS có sự hiểu biết về môi trường, kĩ năng và giá trị nhân cách trong ứng xử với môi trường, tạo điều kiện để các em tham gia phát triển xã hội bền vững về sinh thái.

Mục tiêu GDMT ở trường THCS là trang bị cho HS những hiểu biết cơ bản về môi trường, hệ sinh thái, các thành phần môi trường và mối quan hệ giữa chúng; nguồn tài nguyên và cách khai thác, sử dụng, tái tạo nguồn tài nguyên và phát triển bền vững; vấn đề dân số - môi trường; sự ô nhiễm và suy thoái môi trường (hiện trạng, nguyên nhân hậu quả); các biện pháp bảo vệ môi trường. Bên cạnh đó, GDMT ở THCS nhằm bồi dưỡng cho HS sự tôn trọng thiên nhiên; có tình yêu quê hương, đất nước, tôn trọng di sản văn hoá; có thái độ thân thiện với môi trường và ý thức được hành động trước vấn đề môi trường nảy sinh; có sự quan tâm thường xuyên đến môi trường sống của cá nhân, gia đình, cộng đồng; có ý thức bảo vệ đa dạng sinh học, bảo vệ rừng, bảo vệ đất đai, bảo vệ nguồn nước, không khí; có ý thức giữ gìn vệ sinh, an toàn thực phẩm, an toàn lao động; ủng hộ, chủ động tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường, phê phán hành vi gây hại cho môi trường. Hơn thế nữa,

GDMT ở trường THCS còn nhằm trang bị cho HS có kĩ năng phát hiện vấn đề môi trường và ứng xử tích cực với các vấn đề môi trường nảy sinh; có hành động cụ thể bảo vệ môi trường; tuyên truyền, vận động bảo vệ môi trường trong gia đình, nhà trường, cộng đồng [2].

## **2. Các biện pháp tăng cường quản lý công tác giáo dục môi trường ở trường trung học cơ sở**

### **2.1. Nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ quản lí, giáo viên, học sinh và các lực lượng xã hội về tầm quan trọng của công tác GDMT**

- Cán bộ quản lí, giáo viên cần nâng cao nhận thức để hiểu rõ mục tiêu và vai trò đặc biệt của GDMT trong việc giáo dục HS nếp sống văn hóa, văn minh đô thị, góp phần hoàn thiện nhân cách cho HS. Bên cạnh đó, cần quán triệt các nội dung định hướng sự chỉ đạo của các cấp, đặc biệt là của ngành giáo dục - đào tạo về công tác GDMT ở trường THCS. Hơn nữa, để thực hiện tốt công tác GDMT thông qua hoạt động dạy học trên lớp, nhà trường cần tuyên truyền, phổ biến để cán bộ, giáo viên nhận thức đúng đắn về GDMT là một quá trình, không phải là một môn học; GDMT có thể thực hiện thông qua tất cả các môn học, khác hẳn với việc coi GDMT là một môn học riêng biệt;

- Đối với HS, nhà trường cần thường xuyên đề ra các nội dung, hình thức tuyên truyền giáo dục phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí lứa tuổi HS THCS để các em có ý thức, động cơ, tự giác tham gia công tác GDMT ở trong và ngoài nhà trường. Gắn việc GDMT với công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật trong nhà trường như dành thời lượng và có hình thức thích hợp để phổ biến Luật Bảo vệ môi trường trong quá trình phổ biến Luật Giáo dục, Luật Giao thông đường bộ, Luật Phòng, chống ma túy...

- Đối với các lực lượng xã hội ngoài nhà trường, cần giúp họ có nhận thức đúng đắn về thực trạng, yêu cầu và tầm quan trọng của công tác GDMT đối với HS THCS hiện nay. Từ đó, xác định rõ trách nhiệm phối hợp, giúp đỡ, tạo điều kiện thuận lợi của các lực lượng xã hội ngoài nhà trường, đặc biệt là của cha mẹ HS trong công tác GDMT cho HS THCS.

### **2.2. Cải tiến việc lập kế hoạch công tác GDMT của nhà trường**

- Tiến hành xây dựng kế hoạch GDMT của nhà trường phù hợp và khả thi, đáp ứng mục tiêu GDMT ở

trường THCS. Kế hoạch GDMT của nhà trường phải gắn với kế hoạch GDMT của ngành và địa phương;

- Kế hoạch GDMT của nhà trường bao gồm: Kế hoạch GDMT của năm học, học kì, tháng, tuần... Nhà trường cần xây dựng kế hoạch GDMT thông qua tổ chức giảng dạy tích hợp trong các bộ môn, thông qua hoạt động ngoài giờ lên lớp; kế hoạch tổ chức phong trào thi đua xây dựng trường học xanh, sạch, đẹp; kế hoạch lao động bảo vệ môi trường, hoạt động trồng cây xanh hóa trường học; kế hoạch tham quan dã ngoại các khu du lịch sinh thái; kế hoạch tổ chức các cuộc thi về môi trường; kế hoạch hoạt động câu lạc bộ môi trường; kế hoạch phối hợp các lực lượng trong và ngoài nhà trường trong hoạt động GDMT; kế hoạch bồi dưỡng tập huấn...

- Giao nhiệm vụ cho các tổ chuyên môn, giáo viên chủ nhiệm, các tổ chức đoàn thể trong trường xây dựng kế hoạch GDMT của cá nhân, đơn vị trên cơ sở kế hoạch GDMT của nhà trường;

- Qui định cụ thể về trách nhiệm tham gia của giáo viên, giáo viên chủ nhiệm, các tổ chức đoàn thể nhà trường trong công tác GDMT cho HS;

- Kế hoạch GDMT của nhà trường phải được thể hiện bằng văn bản, được niêm yết công khai và yêu cầu các đơn vị trực thuộc phổ biến để toàn thể cán bộ giáo viên, HS nhà trường biết và thực hiện.

### **2.3. Đổi mới phương thức tổ chức thực hiện công tác GDMT của nhà trường**

- Thành lập Ban chỉ đạo công tác GDMT cấp trường trong đó đảm bảo đầy đủ các bộ phận chức năng trong và ngoài nhà trường như: Ban giám hiệu, công đoàn, đoàn thanh niên, tổ trưởng chuyên môn, đại diện chính quyền địa phương, đại diện cha mẹ HS;

- Phân công trách nhiệm rõ ràng của các thành viên trong Ban chỉ đạo công tác GDMT. Bố trí nhân sự phù hợp với năng lực, sở trường, qui định rõ chức năng, quyền hạn của từng người, từng bộ phận;

- Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các bộ phận tham gia công tác GDMT nhằm tạo ra sự phối hợp đồng bộ, thống nhất trong hoạt động của bộ máy quản lí nhằm đạt được mục tiêu GDMT đã đề ra;

- Thông báo kế hoạch, chương trình GDMT đến từng cán bộ, giáo viên, HS để mỗi thành viên trong trường tự giác chấp nhận kế hoạch và tự nguyện thực hiện theo kế hoạch;

- Giúp giáo viên thực hiện tốt công tác GDMT thông qua hoạt động dạy học trên lớp. Đây là hoạt động cơ bản để tổ chức GDMT cho HS; giúp các em nắm vững các kiến thức về môi trường, từ đó hình thành tình cảm, thái độ và hành vi đúng đắn đối với môi trường, đáp ứng mục tiêu của GDMT;

- Thực hiện các chuyên đề bồi dưỡng kiến thức và kĩ năng cho giáo viên về GDMT nhằm nâng cao khả năng tích hợp, lồng ghép GDMT trong các giờ học chính

khóa. Khắc phục những khuyết điểm khi lồng ghép, tích hợp về GDMT trong giảng dạy, làm cho thông tin GDMT trở nên xa lạ, không vừa sức với HS và thực tiễn địa phương;

- Triển khai thực hiện tốt công tác GDMT thông qua các hoạt động ngoài giờ lên lớp như tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về chủ đề môi trường; xây dựng các loại hình câu lạc bộ trồng cây, chăm sóc cây, giữ gìn đường phố sạch đẹp... Bên cạnh đó, cần tổ chức cho HS tham quan những nơi thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường. Ngoài ra, cần tổ chức các buổi sinh hoạt văn nghệ theo chủ đề mang nội dung GDMT;

- Chú trọng nâng cao hiệu quả của các đội tuyên truyền về vệ sinh môi trường, phổ biến các bài hát có nội dung GDMT, khuyến khích, động viên HS tham gia thi tìm hiểu về môi trường,... Góp phần hình thành cho HS những thói quen tốt, những kĩ năng sống liên quan đến bảo vệ môi trường như tập cho các em thói quen đổ rác đúng nơi quy định, có ý thức giảm thiểu dùng bao nilon, chọn mua sản phẩm có ghi nhãn "sản phẩm xanh", sản phẩm không độc hại với môi trường, hàng hóa có bao bì dễ tiêu hủy trong tự nhiên hoặc có thể dùng lại nhiều lần,...

- Tổ chức cho HS tham gia lao động bảo vệ môi trường như trồng cây, chăm sóc vườn trường, xây dựng vườn sinh thái, hoặc tổ chức buổi lao động dọn vệ sinh, thu gom rác,... Đây là một hình thức GDMT hiệu quả. Thông qua việc tham gia các hoạt động, HS hiểu được giá trị của lao động, đồng thời nhận thức được vai trò của cá nhân góp phần bảo vệ môi trường.

### **2.4. Tăng cường kiểm tra, đánh giá, thi đua, khen thưởng công tác GDMT**

- Thành lập bộ phận kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nội dung GDMT trong trường bao gồm: Ban Giám hiệu, đại diện các tổ chức đoàn thể trong nhà trường, các tổ trưởng chuyên môn, thanh tra giáo dục. Bên cạnh đó, cần giao nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể cho bộ phận thực hiện kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nội dung GDMT của nhà trường;

- Đa dạng hóa hình thức kiểm tra việc thực hiện nội dung GDMT như kiểm tra định kì, kiểm tra thường xuyên, khảo sát bằng phiếu hỏi, phỏng vấn... nhằm đánh giá đúng thực trạng công tác GDMT của nhà trường;

- Thực hiện nghiêm túc việc phê bình, xử lí các hiện tượng buông lỏng hoặc xem nhẹ công tác GDMT. Bên cạnh đó, nhà trường cần chú trọng việc nêu gương, nhân rộng điển hình những tập thể, cá nhân có những sáng kiến hay, cách làm tốt, hiệu quả trong công tác GDMT;

- Qui định việc tham gia và hiệu quả thực hiện công tác GDMT của giáo viên trở thành tiêu chí đánh giá kết quả hoàn thành nhiệm vụ của cá nhân trong học kì, năm học;



- Định kì tổ chức Hội nghị tổng kết công tác GDMT của nhà trường, trong đó cần tuyên dương, khen thưởng các cá nhân, tập thể thực hiện tốt và hiệu quả công tác GDMT.

### **2.5. Tăng cường sự phối hợp các lực lượng trong và ngoài nhà trường trong công tác GDMT**

- Trong các lực lượng tham gia công tác GDMT, nhà trường THCS đóng vai trò chủ đạo, thông qua các hoạt động giáo dục nhằm cung cấp kiến thức, bồi dưỡng tình cảm và thái độ để HS có ý thức tự giác, chủ động bảo vệ môi trường. Tuy nhiên, nhà trường cần xây dựng mối quan hệ khăng khít giữa các lực lượng trong và ngoài nhà trường trong công tác GDMT. Trong đó, cha mẹ HS, Ban đại diện cha mẹ HS là lực lượng thường xuyên, quan trọng đối với nhà trường trong việc góp phần nâng cao chất lượng GDMT. Đồng thời, các cơ quan, ban, ngành, các tổ chức đoàn thể góp phần tạo nên lực lượng đồng đảo, đa dạng để nhà trường vận động trong quá trình triển khai các nhiệm vụ GDMT;

- Xây dựng qui chế phối hợp chặt chẽ, khả thi của các lực lượng trong và ngoài nhà trường trong công tác GDMT;

- Xây dựng cầu nối và tạo sự thống nhất cao giữa nhà trường - gia đình - xã hội góp phần nâng cao chất lượng GDMT theo mục tiêu đã đề ra;

- Huy động mọi nguồn lực đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất nhằm đảm bảo tiêu chuẩn về ánh sáng, không khí, nước sạch và có công trình vệ sinh đạt tiêu chuẩn. Bên cạnh đó, nhà trường cần trang bị đầy đủ sách giáo khoa, phim tư liệu, tài liệu, báo chí, thiết bị phục vụ công tác GDMT, có đủ điều kiện về đất đai để xây dựng vườn trường, góc sinh thái.

### **3. Kết luận**

Giáo dục môi trường bảo đảm cho sự phát triển bền vững của đất nước và ngày càng trở thành vấn đề

thời sự của các quốc gia trên toàn thế giới. Đối với nước ta, sau gần một thế kỉ bị ảnh hưởng bởi chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, phương thức canh tác nông nghiệp lạc hậu, không có công nghệ khai thác phù hợp, việc sử dụng tài nguyên không hợp lí, đã khiến cho môi trường tự nhiên bị tàn phá nặng nề. Ngoài ra, Việt Nam còn hứng chịu hậu quả nghiêm trọng của biến đổi khí hậu dẫn đến nguy cơ mất cân bằng sinh thái, cạn kiệt tài nguyên, ảnh hưởng đến chất lượng cuộc sống và phát triển đất nước. Để bảo vệ môi trường, tất cả các ban, ngành, địa phương, trong đó các cơ sở giáo dục - đào tạo nói chung và các trường THCS nói riêng, cần thực hiện tốt công tác GDMT cho HS.

### **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Lê Huy Bá (2001), *Môi trường*, NXB Đại học Quốc gia, TP. Hồ Chí Minh.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2008), *Giáo dục bảo vệ môi trường trong môn Giáo dục công dân - trung học cơ sở*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
3. Nguyễn Phi Hạnh, Nguyễn Thị Thu Hằng (1994), *Giáo dục môi trường trong nhà trường phổ thông*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
4. Nguyễn Kim Hồng (chủ biên) (2001), *Giáo dục môi trường*, NXB Giáo dục, TP. Hồ Chí Minh.

### **SUMMARY**

*Environment is the issue which attracts attention from the whole world, including Vietnam. To protect environment, environmental education for the ordinary people in general, and for pupils and students in particular, especially the lower secondary students, is seen one of the most efficient, cost-effective and sustainable approaches to materialize the objective of environmental protection and country development.*

## **DẠY HỌC HÌNH HỌC CAO CẤP... (Tiếp theo trang 24)**

Hơn nữa, SV cần chủ động khi nghiên cứu khai thác các ứng dụng của Toán cao cấp, tăng cường tự học, tự nghiên cứu theo định hướng của giảng viên. Sau khi đã có nền tảng cơ bản, SV tự trau dồi sáng tạo thêm các kiến thức bổ ích về kĩ năng, phương pháp cho bản thân và cho sự nghiệp sau này.

cho giáo viên toán tỉnh Đồng Nai.

3. Đào Tam, *Giáo trình hình học sơ cấp*, NXB Đại học Sư phạm, 2007.
4. Jean-Marie Monier, *Hình học*, NXB Giáo dục, 2006.

### **SUMMARY**

*The article has touched upon the issue of teaching advanced geometry in Teacher Training Universities in a way which equips Mathematics students with teaching capacity. This is a new orientation which is aimed at making use of the ability to apply knowledge of advanced geometry in teaching this subject in schools.*

### **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Nguyễn Bá Kim, *Phương pháp dạy học môn toán*- NXB Đại học Sư phạm, 2002.
2. Đào Tam, Nguyễn Chiến Thắng, *Các kĩ năng cần rèn luyện cho giáo viên toán nhằm đáp ứng mục tiêu chương trình, sách giáo khoa toán*, Báo cáo khoa học